

Bản án số: 35/2020/HS-PT
Ngày: 28/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Trần Văn San.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HS-PT ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Đức T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Bùi Đức T**, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Q, xã Y, huyện D (nay là tổ dân phố Q, phường H, thị xã D), tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Lưu Thị L; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019 được tại ngoại, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* Anh Nguyễn Minh A, sinh năm 1993 và anh Bùi Mạnh C, sinh năm 1997; đều trú tại: Tổ dân phố Q, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Vũ Quang D, sinh năm 1964 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 18/12/2019, khi T đang bán hàng thì có một nam thanh niên khoảng 20 tuổi (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) đến quán của T để ăn tối, qua nói chuyện, người thanh niên này nói có pháo nổ bán nên T đặt vấn đề mua để bán kiếm lời và cho nhau số điện thoại để liên lạc.

Đến khoảng 19 giờ ngày 20/12/2019, một nam thanh niên khoảng 30 tuổi (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) đến quán của T để ăn tối, T nói với người nam thanh niên này có pháo nổ bán, người này đồng ý và thống nhất mua của T 10 hộp pháo giàn loại 36 quả/giàn với giá 1.100.000đ/giàn và 200 quả pháo trứng với giá 30.000đ/quả rồi cho nhau số điện thoại để liên lạc. Sau khi người thanh niên này ra về, T gọi điện thoại cho người thanh niên bán pháo đặt mua 10 hộp pháo giàn loại 36 quả/giàn với giá 1.000.000đ/giàn, 200 quả pháo trứng với giá 25.000đ/quả và hẹn địa điểm giao hàng tại quán của T vào tối ngày 21/12/2019. Khoảng 09 giờ ngày 21/12/2019, T gọi điện thoại cho người mua pháo yêu cầu phải đặt cọc trước 5.000.000đ. Đến 19 giờ cùng ngày, người này mang 5.000.000đ đưa cho T và hẹn nhau khi nào có pháo thì T sẽ giao pháo tại cầu Nhật Tựu thuộc địa bàn thôn T, xã M, huyện D (nay là phường M, thị xã D).

Khoảng 20 giờ, ngày 21/12/2019, người nam thanh niên bán pháo điều khiển xe mô tô (không xác định được BKS) đến quán của T và giao cho T một bao tải xác rắn màu vàng, T mở ra kiểm tra thấy có thùng bìa carton, bên trong chứa 10 hộp pháo giàn loại 36 quả/giàn và pháo trứng được đựng trong nhiều túi nilon màu đỏ, T không đếm có bao nhiêu quả pháo trứng và trả cho người nam thanh niên này 15.000.000đ như đã thỏa thuận từ trước. Sau đó, T gọi điện thoại và thuê xe ô tô BKS 30E - 468.05 của anh Nguyễn Minh A (ở Q, phường Y, thị xã D) chở T đến cầu Nhật Tựu. Khi anh A điều khiển xe ô tô đến quán của T, thì T nhờ anh Bùi Mạnh C (ở Q, phường Y, thị xã D) đang ăn tối ở đó cùng T bê bao tải xác rắn màu vàng đã được buộc kín đặt vào trong cốp xe ô tô của anh A, T lên xe ô tô ngồi ghế phụ và bảo anh A chở đến cầu Nhật Tựu. Khi đến chân cầu Nhật Tựu thuộc địa phận thôn T, phường M, thị xã D, T bảo anh A dừng xe và mở cốp sau xe, anh A dừng xe lại, ngồi trên xe bật nắp cốp xe. Lúc này, có một chiếc xe ô tô taxi hiệu Mai Linh (không xác định được BKS) đi đến đỗ đối diện với xe ô tô của anh A, T xuống xe đi về phía cốp sau xe, người thanh niên mua pháo xuống từ xe taxi đến phía cốp sau xe anh A, dùng dao rạch bao tải xác rắn màu vàng, rạch bìa carton để kiểm tra pháo bên trong. Khi T chuẩn bị chuyển thùng pháo sang xe cho người mua pháo thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Hà Nam phát hiện. Thấy lực lượng Công an, T cùng đối tượng mua pháo và lái xe taxi hiệu Mai Linh đều bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã lập biên bản, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

+ Thu giữ của anh Nguyễn Minh A: 01 xe ô tô BKS 30E - 468.05; 01 túi nhựa màu xanh, bên trong có 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 6187078; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 362027; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số 0136429; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0136430; 01 Giấy xác nhận ngày 22/7/2019 của Ngân hàng VPBank Phòng giao dịch Trung Kính, TP. Hà Nội; 01 Thông báo của Ngân hàng VPBank Chi nhánh Thăng Long; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9.

Khi tiến hành kiểm tra hành chính thu giữ: 10 giàn pháo hình khối hộp cùng loại, mỗi giàn có kích thước (14,5 x 14,5 x 15)cm gồm 36 quả hình trụ kết lại được niêm phong trong thùng có ký hiệu là A1; 188 quả pháo hình bóng điện tròn cùng loại (mỗi quả có kích thước dài khoảng 6,5cm, đường kính đầu to khoảng 4,5cm, đường kính đầu nhỏ khoảng 2,5cm) được niêm phong trong thùng có ký hiệu là A2; 01 thùng bìa carton hở một đầu; 01 bao tải xác rắn màu vàng; 01 áo phao màu đen; 01 đôi dép lê và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus do Bùi Đức T giao nộp khi đầu thú. Ngày 22/12/2019, Bùi Đức T đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi mua, bán pháo nổ đã thực hiện. Tại Bản kết luận giám định số 1211/KTHS ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “*Mẫu ký hiệu A1 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) tổng khối lượng là 15,133 kg; Mẫu ký hiệu A2 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) tổng khối lượng là 5,58 kg*”.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã chứng minh làm rõ những vật chứng đã thu giữ của anh Nguyễn Minh A đều không liên quan đến vụ án nên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh A.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 07/5/2020 của Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố bị cáo Bùi Đức T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Đức T 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019). Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Trong thời hạn luật định, ngày 19/5/2020 bị cáo Bùi Đức T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 07/5/2020 của Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tuyên phạt bị cáo Bùi Đức T 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Buôn bán hàng cấm”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Bùi Đức T kháng cáo trong thời hạn luật định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự nên được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích mua pháo nổ để bán kiếm lời nên khoảng 20 giờ ngày 21/12/2019 Bùi Đức T mua của một người nam thanh niên (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) 10 hộp pháo giàn loại 36 quả/giàn và số pháo trứng, có tổng trọng lượng là 20,713kg với giá 15.000.000đ. Sau đó, T mang đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Với hành vi trên, bị cáo Bùi Đức T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Đức T, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ tính chất mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, quyết định xử phạt bị cáo 24 tháng tù là phù hợp, không nặng nên kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có xuất trình 01 đơn có xác nhận của chính quyền địa phương với nội dung bị cáo và gia đình chấp hành tốt những quy định của chính quyền địa phương nơi cư trú; bố đẻ bị cáo là ông Bùi Văn S có thời gian phục vụ trong quân đội, hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương (kèm theo là Quyết định xuất ngũ của ông Bùi Văn S). Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có các tình tiết giảm nhẹ mới được xem xét tại cấp phúc thẩm; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có công việc ổn định, có khả năng tự cải tạo. Nên Hội đồng xét xử phúc thẩm cần giữ nguyên mức hình phạt đã tuyên ở cấp sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có điều kiện giúp đỡ gia đình. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Đức T được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Án phí: Do yêu cầu kháng cáo được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Đức T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Bùi Đức T 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Giao bị cáo Bùi Đức T cho UBND phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Bùi Đức T không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- TAND thị xã Duy Tiên;
- THADS thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ C.an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ & HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương